TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PƯH** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2022/QĐST - DS	*Chư Pưh, ngày 12 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2021/TLST – DS, ngày 23 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần *(TMCP)* Công thương Việt Nam

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nôi.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B, chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Anh Q, Chức vụ: Phó Giám đốc ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai.

Địa chỉ: 01 Trần Hưng Đạo, phường TS, thành phố PK, tỉnh Gia Lai *(Quyết Định ủy quyền số: 266/2020/UQ – HĐQT – NHCT18 ngày 20/3/2020).*

Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân A, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Phú An, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn Phú An, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn Lương Hà, xã IB, huyện CP, tỉnh Gia Lai *(Bà H uỷ quyền cho ông Nguyễn Xuân A tham gia tố tụng để giải quyết vụ án).*

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ:

Ông Nguyễn Xuân A và bà Phạm Thị T công nhận nợ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Gia Lai tổng số tiền đến ngày 31/3/2022 là

586.831.390 đồng *(Năm trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm ba mươi mốt ngàn, ba trăm chín mươi đồng)*. Trong đó, nợ gốc là 400.000.000 đồng; nợ lãi, lãi phạt cộng dồn tính đến ngày 31/3/2022 là 286.831.390 đồng và tiền lãi phát sinh đến khi trả xong nợ theo hợp đồng đã ký kết.

1.2. Thời hạn và phương thức trả nợ:

Ông Nguyễn Xuân A và bà Phạm Thị T cam kết thanh toán cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai toàn bộ số tiền nói trên vào ngày 31 tháng 7 năm 2022.

Nếu đến thời hạn thanh toán nêu trên mà ông Nguyễn Xuân A và bà Phạm Thị T không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự xử lý, phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 880/HĐTC ngày 07/7/2016, đã được các bên ký kết để thu hồi nợ gồm:

+ Giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn Lương Hà, xã IB, huyện CP, tỉnh Gia Lai; Thửa đất số 131; tờ bản đồ số 18. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CĐ 609000 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 28/6/2016.

+ Giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn Lương Hà, xã IB, huyện CP, tỉnh Gia Lai; Thửa đất số 124; tờ bản đồ số 18. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CĐ 608828 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 28/6/2016.

+ Giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn Lương Hà, xã IB, huyện CP, tỉnh Gia Lai; Thửa đất số 132; tờ bản đồ số 18. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CĐ 608999 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 28/6/2016.

Việc tính lãi, lãi suất trong hạn và quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi suất phát sinh theo thoả thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.

1.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

Ông Nguyễn Xuân A và bà Phạm Thị T tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 4.000.000 đồng *(Bốn triệu đồng)*. Ông Nguyễn Xuân A, bà Phạm Thị T có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam thông qua Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai số tiền 4.000.000 đồng *(Bốn triệu đồng)* nói trên vào ngày 31/7/2022 *(Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi chậm trả đối với khoản tiền này)*.

2.4. Về án phí: Các đương sự tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Xuân A và bà Phạm Thị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ

thẩm là 13.736.627 đồng *(Mười ba triệu, bảy trăm ba mươi sáu ngàn, sáu trăm hai mươi bảy đồng); (586.831.390 đồng = 20.000.000 + 286.831.390 x 4 %) : 2 = 13.736.627 đồng).*

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.200.000 đồng (*Mười ba triệu, hai trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng phí số 0005840 ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Chư Pưh;*
- *Cơ quan THADS;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đặng Ngọc Trung